

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 407/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị D, sinh năm 1994.
Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987.
Nơi cư trú: Xóm H, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Ngọc H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao 03 con chung là: Nguyễn Bảo C, sinh ngày 16/02/2015; Nguyễn Nhật M, sinh ngày 23/12/2016 và Nguyễn Gia H1, sinh ngày 28/10/2019 cho chị Hồ Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung, mỗi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 01/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Nguyễn Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Ngọc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hồ Thị D và anh Nguyễn Ngọc H thống nhất thỏa thuận, chị D chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả cho chị Duyên số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005361 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Ngọc H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND xã Quỳnh Lâm (nơi ĐKKH 2012);
- Lưu HS, VPTA;

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm

